SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

**LÊ HỒNG PHONG**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ ÔN TẬP Ở NHÀ   
TỪ 17/2/2020 ĐẾN 29/2/2020**

**KHỐI:11**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| MÔN | | BÀI/ NỘI DUNG TỰ HỌC | HƯỚNG DẪN CỦA GV | YÊU CẦU CỦA GV | TÀI LIỆU HỌC TẬP | GHI CHÚ |
| TOÁN | | Giới hạn hữu hạn của dãy số | Làm bài tập từ 1 đến 8 |  | Đề cương LHP |  |
| LÝ | BAN A | Bài: khúc xạ ánh sáng, phản xạ toàn phần | Bài: khúc xạ ánh sáng học sinh xem kỹ: hiện tượng, định luật, công thức, chiết suất, tính chất thuận nghịch.  Bài: phản xạ toàn phần học sinh xem kỹ: điều kiện phản xạ toàn phần, góc giới hạn, ứng dụng sợi quang | Bài tập vẽ hình trang 65 và 66: a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k; bài tập tự luận: 2,3,4,5 trang 74 và 75. Trắc nghiệm ôn tập chương: từ câu 1 🡪 câu 27 trang 78 🡪 85 | **Sách hệ thống bài tập vật lý 11 học kỳ 2.** |  |
| BAN B, D | Bài: từ thông- cảm ứng điện từ, suất điện động cảm ứng, tự cảm | Bài: từ thông cảm ứng điện từhọc sinh xem kỹ: định nghĩa từ thông, khi nào trong mạch kín xuất hiện dòng điện cảm ứng, cách xác định chiều dòng điện cảm ứng, dòng Fu cô xuất hiện khi nào?  Bài: suất điện động cảm ứnghọc sinh xem kỹ: công thức 24.3 và 24.4 SGK  Bài: tự cảmhọc sinh xem kỹ: công thức 25.1,25.2 và 25.3; định nghĩa hiện tượng tự cảm. | Bài tập: từ 1 🡪 4 trang 38 🡪 41.  Bài tập từ 1 🡪 6 trang 50. Trắc nghiệm: từ câu 1🡪 câu 29 trang 54🡪 59 | **Sách hệ thống bài tập vật lý 11học kỳ 2.** |  |
| HÓA | BAN D | - Ôn tập hiđrocacbon no.  - Anken  - Ankađien  - Ankin  - Benzen và Ankylbenzen | - Ôn lại định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankan.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của anken.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankadien.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankin.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của benzen. | - Viết đồng phân, gọi tên ankan  - Viết được PTHH.  - Viết đồng phân, gọi tên anken  - Viết được các PTHH.  - Viết đồng phân, gọi tên ankađien.  - Viết được các PTHH.  - So sánh với anken.  - Viết đồng phân, gọi tên ankin.  - Viết được các PTHH.  - So sánh với anken.  - Phân biệt hiđrocacbon no và không no với benzen. | - Sách giáo khoa 11 (ban cơ bản).  - Tài liệu học tập 11CD | - Học sinh làm bài tập trong giáo trình. |
| BAN A, B | - Ôn tập hiđrocacbon no.  - Anken  - Ankađien  - Ankin  - Benzen và Ankylbenzen | - Ôn lại định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankan và xicloankan.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của anken.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankadien.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của ankin.  - Soạn định nghĩa, tính chất vật lý, tính chất hóa học của benzen. | - Viết đồng phân, gọi tên ankan và xicloankan.  - Viết được PTHH.  - Phân biệt tính chất của ankan và xicloankan.  - Viết đồng phân, gọi tên anken (lưu ý đồng phân hình học)  - Viết được các PTHH.  - Viết đồng phân, gọi tên ankadien.  - Viết được các PTHH (lưu ý tỉ lệ và sản phẩm).  - So sánh với anken.  - Viết đồng phân, gọi tên ankin.  - Viết được các PTHH.  - So sánh với anken.  - Cách viết đồng phân và gọi tên ankylbenzen  - Tính thơm của ankylbenzen.  - Phân biệt hiđrocacbon no và không no với benzen. | - Sách giáo khoa 11 (ban nâng cao).  - Tài liệu học tập 11AB | - Học sinh làm bài tập trong giáo trình. |
| SINH | BAN B | Cảm ứng ở động vật | HS đọc SGK bài 25-27 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - HS nắm được cấu tạo và khả năng cảm ứng của ĐV có hệ thần kinh dạng ống, dạng lưới, dạng chuỗi hạch. Phân biệt các dạng này. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 1 đến 26 trang 47-51 và câu 1 – 7 trang 58. |  |
| Điện thế nghỉ. Điện thế hoạt động và sự lan truyền xung thần kinh .  Truyền tin qua xináp | HS đọc SGK bài 28-29 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - HS xem đồ thị điện thế hoạt động và lưu ý tên các giai đoạn của điện thế hoạt động. Trình bày được đặc điểm lan truyền của điện thế hoạt động trên sợi thần kinh có miêlin và không có miêlin. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 27 đến 41 trang 51-53 và câu 8 – 11 trang 58. |  |
| Tập tính của động vật | HS đọc SGK bài 30, 31 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Định nghĩa và các ví dụ về tập tính  - Phân biệt được tập tính bẩm sinh và tập tính học được. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 42 đến 50 trang 53-57 và câu 12 – 14 trang 58. |  |
| BAN A, D | Cân bằng nội môi | HS đọc SGK bài 20 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Định nghĩa, hậu quả, ý nghĩa của cân bằng nội môi; của mất cân bằng nội môi.  - Tìm hiểu sơ đồ cơ chế duy trì cân bằng nội môi.  - Nêu được vai trò của gan và thận. hệ đệm trong cân bằng nội môi. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 67 đến 85 trang 34-37 và câu 1 – 9 trang 38-39. |  |
| Hướng động | HS đọc SGK bài 23 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Định nghĩa về tính cảm ứng, hướng động. Phân biệt được hướng động dương và hướng động âm.  - Các tác nhân của môi trường gây ra hiện tượng hướng động. Vai trò của hướng động đối với đời sống của cây. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 1 đến 17 trang 40-42. |  |
| Ứng động | HS đọc SGK bài 24 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Khái niệm về ứng động. Phân biệt được hướng động và ứng động. Phân biệt được bản chất của ứng động không sinh trưởng và ứng động sinh trưởng.  - Nêu ví dụ về ứng động không sinh trưởng, vai trò của ứng động trong đời sống thực vật. | Làm bài tập trong tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 18 đến 35 trang 42-46 và câu 1 – 12 trang 46 |  |
| Cảm ứng ở động vật | HS đọc SGK bài 25-27 và làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Khái niệm cảm ứng. Mô tả được cấu tạo hệ thần kinh và khả năng cảm ứng của ĐV có hệ thần kinh dạng lưới, chuỗi hạch, dạng ống. So sánh các dạng này. | Làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 1 đến 26 trang 47-51 và câu 1 – 7 trang 58. |  |
| Điện thế nghỉ. Điện thế hoạt động và sự lan truyền xung thần kinh | HS đọc SGK bài 28-29 và làm bài tập Trong tài liệu luyện tập môn Sinh học 11 | - Khái niệm điện thế nghỉ. Quan sát đồ thị điện thế hoạt động.  - Đặc điểm lan truyền của điện thế hoạt động trên sợi thần kinh có miêlin và không có miêlin. | Làm bài tập trong Tài liệu luyện tập môn sinh học 11 từ câu 27 đến 41 trang 51-53 và câu 8 – 11 trang 58. |  |
| TIN | | **Kiểu mảng 1 chiều**  **(Ví dụ 1)** | Sử dụng chương trình Pascal Online để soạn thảo và chạy chương trình.  Địa chỉ: <https://www.onlinegdb.com/online_pascal_compiler>  .  **Ví dụ 1.** Tìm phần tử lớn nhất của dãy số nguyên   * **Input:** Số nguyên dương N (N≤50) và dãy số nguyên dương a1,a2,...,aN, mỗi số nguyên không vượt quá 500. * **Output:** Vị trí và giá trị của phần tử lớn nhất trong dãy số đã cho (nếu có nhiều phần tử lớn nhất thì chỉ cần đưa ra một trong số chúng).   **Ý tưởng**   * Nhập vào số nguyên dương N và dãy số nguyên dương a1, a2, …, aN. * Đặt Max:=a1 và vitriMax:=1 * Lần lượt cho i chạy từ 2 đến N, so sánh giá trị ai với giá trị Max, nếu ai > Max thì Max nhận giá trị mới là ai và vitriMax nhận giá trị mới là i   **Các bước cài đặt chương trình**  **Phần khai báo:** khai báo các biến được sử dụng trong chương trình   * biến N, Max, vitriMax, i có kiểu số nguyên * biến kiểu mảng a gồm 50 phần tử, mỗi phần tử kiểu số nguyên.     **Phần thân chương trình:** Viết các câu lệnh  Các câu lệnh dùng để nhập giá trị N    Các câu lệnh nhập giá trị cho các phần tử a[1], a[2],...,a[N]    Các câu lệnh tìm giá trị của phần tử lớn nhất (biến Max) và vị trí phần tử lớn nhất (biến vitriMax)    Các câu lệnh ghi giá trị lớn nhất và vị trí phần tử lớn nhất ra màn hình.      Chạy chương trình (RUN)    **Câu hỏi ôn tập**  **Câu 1:** Hãy cho biết trong trường hợp có nhiều phần tử lớn nhất thì chương trình sẽ trả về vị trí phần tử lớn nhất nào trong dãy? Tại sao?  **Câu 2:** Sửa đổi lại chương trình để tìm phần tử nhỏ nhất. | * Cài đặt được chương trình tìm phần tử lớn nhất với kiểu dữ liệu mảng một chiều. * Thực hiện được khai báo mảng, truy cập, tính toán các phần tử của mảng. | Sách giáo khoa tin học 11 |  |
|  | | **Bài tập thực hành 3 (Sách giáo khoa tin học 11, trang 63)** | **Lưu ý:**  Thủ tục Randomize được gọi trước để khởi tạo cơ chế sinh số ngẫu nhiên, sau đó mới gọi hàm chuẩn random(n).  Hàm chuẩn random(n) cho giá trị là số nguyên ngẫu nhiên trong đoạn từ 0 đến n-1. | Sinh được số ngẫu nhiên dùng thủ tục Randomize và hàm Random(n).  Hiểu được cách duyệt các phần tử mảng 1 chiều với chỉ số phần tử mảng. | Sách giáo khoa tin học 11 |  |
| CÔNG NGHỆ | | Nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong (Bài 21) | Lưu ý thời điển bắt đầu, kết thúc và diễn tiến của từng quá trình. | Hiểu được hoạt động của động cơ. | Tham khảo các tài liệu và SGK. | Thầy Hưng |
| Xem SGK bài 22, 23, 24 |  |  |  | Thầy Hải |
| VĂN | BAN D | **1.Đọc hiểu**  Học sinh hoàn thành bài tập đọc hiểu các ngữ liệu số 3,7,11,15, 20 trong Tài liệu đọc hiểu khối 11.  **2. Đoạn văn**  HS thực hành viết đoạn văn các ngữ liệu 3,7,11,15, 20 trong tài liệu đọc hiểu của học sinh khối 11.  **3. Tác phẩm văn học HKII**  - HS dọc tác phẩm - soạn bài theo câu hỏi hứơng dẫn cuả SGK Ngữ văn 11 - tập 2, các tác phẩm sau:  + *Vội vàng* ( Xuân Diệu)  + *Tràng giang* ( Huy Cận)  + *Đây thôn Vĩ Dạ* ( Hàn Mặc Tử)  + Từ ấy (Tố Hữu).  + Chiều tối.(HCM) | HS xem lại bài đã học/ thực hành về các dạng câu hỏi đọc hiểu  + Nhận biết  + Thông hiểu  + Vận dụng  HS rút kinh nghiệm từ bài KT HKI, xem lại bài đã được chấm, sửa trên lóp  - HS soạn bài theo câu hỏi hứơng dẫn cuả SGK Ngữ văn 11 - tập 2, | - Trả lời ngắn gọn theo yêu cầu câu hỏi đặt ra.  - Viết đoạn văn theo đúng yêu cầu về hình thức và nội dung đã được học trên lớp. | Tài liệu đọc hiểu 11  - SGK Ngữ văn 11 - tập 2 | * HS thực hành làm bài đọc hiểu và viết đoạn văn trong cuốn Tài liệu Đọc hieeri dành cho HS K11 và soạn bài trong tập bài Soạn văn |
| BAN A, B | **1. Đọc hiểu**  **1.Đọc hiểu**  Học sinh hoàn thành bài tập đọc hiểu các ngữ liệu số 3,7,11,15, 20 trong Tài liệu đọc hiểu khối 11.  **2. Đoạn văn**  HS thực hành viết đoạn văn các ngữ liệu 3,7,11,15, 20 trong tài liệu đọc hiểu của học sinh khối 11 11.  **3. Tác phẩm văn học HKII**  - HS dọc tác phẩm - soạn bài theo câu hỏi hứơng dẫn cuả SGK Ngữ văn 11 - tập 2, các tác phẩm sau:  + *Vội vàng* ( Xuân Diệu)  + *Tràng giang* ( Huy Cận)  + *Đây thôn Vĩ Dạ* ( Hàn Mặc Tử) | - HS xem lại bài đã học về các dạng câu hỏi đọc hiểu  + Nhận biết  + Thông hiểu  + Vận dụng  HS rút kinh nghiệm từ bài KT HKI, xem lại bài đã được chấm, sửa trên lóp.  HS soạn bài theo câu hỏi hứơng dẫn cuả SGK Ngữ văn 11 - tập 2, | - Trả lời ngắn gọn theo yêu cầu câu hỏi đặt ra.  - Viết đoạn văn theo đúng yêu cầu về hình thức và nội dung đã được học trên lớp. | Tài liệu đọc hiểu 11  SGK Ngữ văn 11 - tập 2 | * HS thực hành làm bài đọc hiểu và viết đoạn văn trong cuốn Tài liệu Đọc hieeri dành cho HS K11 và soạn bài trong tập bài Soạn văn |
| SỬ | | **BÀI 17. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 - 1945)**  **Bài 19**  **NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN**  **CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC (TỪ1858 ĐẾN TRƯỚC 1873)** | **Học sinh nắm vững trọng tâm bài học**  **I. Con đường dẫn đến chiến tranh thế giới thứ hai**  - Nhận xét thái độ của các nước lớn trước hành động của phe Phát xít.  - Hoàn cảnh, nội dung, ý nghĩa hội nghị Muy-ních (29/9/1938).  - Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  **II. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng ở châu âu (từ tháng 09/1939 đến tháng 06/1941)**  **III. Chiến tranh lan rộng khắp thế giới (Từ tháng 06/1941 đến tháng 11/1942)**  -Nguyên nhân ra đời và ý nghĩa Khối Đồng minh chống phát xít (01/01/1942)  -Tính chất chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  **IV. Quân đồng minh chuyển sang phản công. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (Từ tháng 11/1942 đến tháng 08/1945)**  Vai trò của Liên Xô, Anh, Mĩ trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  **V. Kết cục của chiến tranh thế giới thứ hai**  - So sánh hậu quả chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) với chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918).  **Học sinh nắm vững trọng tâm bài học**  **I. Liên quân Pháp - Tây Ban Nha xâm lược Việt Nam.**  - Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam giữa thế kỉ XIX (trước khi thực dân Pháp xâm lược năm 1858).  - Rút ra nguyên nhân vì sao ở thế kỉ XIX, Việt Nam bị dòm ngó, xâm lược.  **Quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân ta từ 1858-1873.**  - Nắm được những ý chính: Hành động của Pháp, thái độ và hành động của triều đình, cuộc kháng chiến của nhân dân, kết quả - ý nghĩa của giai đoạn 1858-1873.  - Đánh giá đúng trách nhiệm của triều đình phong kiến nhà Nguyễn trong việc tổ chức kháng chiến.  - Rút ra được đặc điểm của truyền thống đánh giặc giữ nước của nhân dân ta. | **Lập bảng thống kê** các sự kiện chính trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  **Lập bảng**: So sánh hậu quả chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) với chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918).  - Nhận xét mức độ và tính chất chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  -Từ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, hãy rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay.  **- Vẽ sơ đồ tư duy** chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  *Lưu ý: Học sinh làm trên giấy A4.*  *Hình thức trình bày: giống bài kiểm tra 15 phút và nộp cho giáo viên sau khi đi học lại*  - Tìm hiểu về nhân vật lịch sử: Nguyễn Trung Trực, Trương Định.  *\* Lưu ý:*  *+ Học sinh chọn 1 trong 2 nhân vật làm bài tập trên giấy A4 và nộp lại cho giáo viên sau khi đi học lại.*  *+ Nội dung: Khái quát giai đoạn lịch sử nhân vật sống, giới thiệu, đánh giá công lao nhân vật.* | - Học sinh đọc SGK và đề cương Lịch sử lớp 11.  - Tài liệu trên Internet và các bài báo chính thống về chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)  - Học sinh đọc SGK và đề cương Lịch sử lớp 11.  - Tài liệu trên Internet và các bài báo chính thống về cuộc xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.  - Hiệp ước Nhâm Tuất năm 1862.  - Tư liệu lịch sử về các nhân vật: Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Trung Trực, Trương Định... |  |
| ĐỊA | | **Bài 8.** Liên bang Nga  ***Tiết 2.*** Kinh tế.  ***Tiết 3***. Thực hành: Tìm hiểu sự thay đổi GDP và phân bố nông nghiệp của Liên bang Nga. | - HS ôn tập lại kiến thức đã học tiết 2.  - Làm bài thực hành tiết 3 trong Đề cương Địa lí 11 | - Trả lời được câu hỏi trong SGK  - Hs hoàn tất bài tập có trong đề cương Địa lí 11. | - Sách giáo khoa Địa lí 11.  - Đề cương Địa lí 11.  - Thường xuyên xem thời sự trên đài truyền hình Việt Nam. | GVBM sẽ theo dõi và kiểm tra lại những yêu cầu đã đề ra dành cho Hs khối 11 môn Địa lí, ngay sau khi Hs đi học trở lại. |
|  | | **Bài 9.** Nhật Bản  ***Tiết 1***. Tự nhiên, dân cư và tình hình phát triển kinh tế.  ***Tiết 2.*** Các ngành kinh tế và các vùng kinh tế.  ***Tiết 3.*** Thực hành: Tìm hiểu về hoạt động kinh tế đối ngoại của Nhật Bản. | - Hs đọc thật kỹ nội dung có trong Sgk.  - Cập nhật thêm những thông tin mới có liên quan đến nội dung trong sgk, nguồn thông tin cập nhật từ thời sự của đài truyển hình hoặc trên Internet có chọn lọc thông tin chính thống. | Hs lưu ý, tìm hiểu kỹ các câu hỏi màu xanh, các câu hỏi cuối bài có trong sgk và hoàn tất bài tập có trong đề cương Địa lí 11. |
|  | | **Bài 10.** Trung Quốc  Tiết 1. Tự nhiên, dân cư và tình hình phát triển kinh tế | - Hs đọc thật kỹ nội dung có trong Sgk.  - Cập nhật thêm những thông tin mới có liên quan đến nội dung trong sgk, nguồn thông tin cập nhật từ thời sự của đài truyển hình hoặc trên Internet có chọn lọc thông tin chính thống. | Hs lưu ý, tìm hiểu kỹ các câu hỏi màu xanh, các câu hỏi cuối bài có trong sgk và hoàn tất bài tập có trong đề cương Địa lí 11. |
| GDCD | | Bài 9. NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA | Đọc kĩ và soạn nội dung của bài | 1. Nguồn gốc của nhà nước.  2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam:  - Thế nào là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam  - Bản chất của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam  -  Chức năng, vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  3. Trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam | Sách giáo khoa môn Giáo dục công dân lớp 11 và những nguồn tài liệu tham khảo đã được giáo viên hướng dẫn từ trước. |  |
|  | | Bài 10. NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA | Đọc kĩ và soạn nội dung của bài | 1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa:  - Khái niệm dân chủ;  - Bản chất của nền dân chủ XHCN.  2. Những nội dung cơ bản của dân chủ ở nước ta hiện nay trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội.  3. Phân biệt 2 hình thức cơ bản của dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp. | Sách giáo khoa môn Giáo dục công dân lớp 11 và những nguồn tài liệu tham khảo đã được giáo viên hướng dẫn từ trước. |  |
| ANH | BAN D | Unit 5 – Unit 6 | Đọc bài Reading, làm bài tập Grammar | Làm thêm bài luyện tập đính kèm: <http://bit.ly/baitapEnglish11> | Smart time |  |
| BAN A, B |  |
| PHÁP | | EO : Exposé du thème  Emploi – Chômage  “ Quels seraient les métiers qui recrutent au Vietnam dans 10 ans?”  CL : Révision :   * Articulateurs logiques * Pronom personnel |  | - Nộp plan exposé qua mail ( theo nhóm) [vunhi96@gmail.com](mailto:vunhi96@gmail.com)  - CL : Ôn lại các articulateurs logiques, pronom personnel đã học |  |  |
| TRUNG | | Bài 17-20, Đọc hiểu 4 kỹ năng | Đọc dịch bài khóa, làm bài tập trong sách. Làm các bài tập đọc hiểu | 1. Dịch văn bản 2. Diễn âm bài đọc ghi âm giọng đọc 3. Rút gọn văn bản đọc. 4. Làm bài tập trắc nghiệm và trả lời câu hỏi dựa trên nội dung văn bản đọc. | 1. Sách giáo khoa tiếng Trung 11 nâng cao. 2. Tài liệu luyện tập đọc hiểu 4 kỹ năng. | Sản phẩm gửi qua mail bằng file âm thanh và file hình ảnh hoặc file word  Giáo viên bộ môn: Thầy Hà Duy Lộc Mail: aixinjinniuzuo520@gmail.com |
| NHẬT | | * Ôn tập lại ngữ pháp trung cấp (từ ngữ pháp 1 – 32) * Ôn tập lại từ vựng SGK trong tờ Từ vựng được phát trước tết. * Ôn lại và luyện viết tất cả Kanji trong tờ Tổng hợp Kanji THPT . | * Xem lại sách イラストtừ ngữ pháp 1-32 * Xem lại các mẫu ngữ pháp đã học và tự thống kê các mẫu câu bản thân dễ nhầm lẫn * Tập viết các chữ Kanji | * Ôn lại ngữ pháp để áp dụng giao tiếp tốt hơn. * Làm bài ôn tập ngữ pháp 26-32 Trang 40 Sách イラスト | イラストでわかる日  本語表現中級  Tổng hợp từ vựng và kanji phát trước tết |  |
| THỂ DỤC | | Thể thao tự chọn các môn Võ, Bóng chuyền, Bóng rổ, Bóng đá, Bóng bàn... | Ôn các động tác kỹ thuật Giáo viên đã hướng dẫn trước. | Tập các động tác kỹ thuật Giáo viên đã hướng dẫn cho thuần thục. | Tự tập luyện hoăc liên hệ Giáo viên dạy lớp. |  |
| QUỐC PHÒNG | | Kỹ thuật sử dụng lựu đạn      Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương. | Ôn các động tác Giáo viên đã hướng dẫn trước.      Ôn các động tác Giáo viên đã hướng dẫn trước. | Nắm chắc tính năng, cấu tạo, chuyển động gây nổ của lựu đạn.  Tập các động tác thực hành Giáo viên đã hướng dẫn cho thuần thục.    Hiểu được mục đích, các nguyên tắc cơ bản cầm máu tạm thời. Hô hấp nhân tạo và vận chuyển người bị thương, bị nạn | SGK bài 6 trang 92  SGK bài 7 trang 100 |  |
| NGHỂ | | GV đã dặn HS chuẩn bị để thực hành trước Tết. |  |  |  | Cô Bích |
| Ôn tập phần thuyết trình đã phân công, để thuyết trình khi đi học lại (như GV đã dặn dò) |  |  |  | Thầy Tòng |